**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KHTN 6**

**Câu 1:** Vật thể được xem là nguyên liệu là

A. Ngói. B. Đất sét.

C. Xi măng. D. Gạch xây dựng.

**Câu 2:** Nguyên liệu được sử dụng trong lò nung vôi là

A. đá vôi. B. đất sét.

C. cát.                                                        D. gạch.

**Câu 3:**Phát biểu nào sau đây là ĐÚNG khi nói về trạng thái tồn tại của nhiên liệu

**A. Nhiên liệu chỉ tồn tại ở thể rắn.**

**B. Nhiên liệu chỉ tồn tại ở thể lỏng.**

**C. Nhiên liệu chỉ tồn tại ở thể khí.**

**D. Nhiên liệu có thể tồn tại ở thể rắn, lỏng, khí.**

**Câu 4:** Cách sử dụng nhiên liệu KHÔNG an toàn, gây lãng phí nguyên liệu là

**A. Duy trì các điều kiện thuận lợi cho sự cháy: cung cấp đủ không khí, tăng diện tích tiếp xúc giữa nhiên liệu với không khí.**

**B. Điều chỉnh nhiên liệu để duy trì sự cháy ở mức độ cần thiết, phù hợp với nhu cầu sử dụng.**

**C. Tăng cường sử dụng những nhiên liệu có thể tái tạo và ít ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe con người.**

**D. Điều chỉnh nhiên liệu để duy trì sự cháy ở mức độ tối đa.**

**Câu 5:**Để sử dụng nhiên liệu có hiệu quả cần phải cung cấp không khí hoặc oxi

A. vừa đủ. B. thiếu.

C. dư. D. không cần cung cấp.

**Câu 6:** Nếu ăn quá nhiều mà ít hoạt động thì thức ăn sẽ được dự trữ dưới dạng chất béo gây nên bệnh…(1)…Nếu ăn ít không đủ chất, cơ thể sẽ bị …(2)…..

**A. (1) béo phì; (2) suy dinh dưỡng. B. (1) suy dinh dưỡng; (2). béo phì.**

**C. (1) suy dinh dưỡng; (2). đau bụng. D. (1) teo cơ ; (2). béo phì.**

**Câu 7:**Trường hợp nào sau đây là chất tinh khiết?

A.Nước ao hồ.                               B. Nước biển.

C. Nước cất.                            D. Nước đường.

**Câu 8:**Phát biểu nào sau đây là đúng

1. Sữa là chất tinh khiết. B. Hỗn hợp dầu ăn và nước là nhũ tương.

C. Nước đường là huyền phù. D. Nước bột sắn dây là dung dịch.

**Câu 9:** Để pha cà phê hòa tan nhanh hơn em sẽ sử dụng

**A. nước sôi khoảng 1000C. B. nước ở nhiệt độ phòng.**

**C. nước lạnh. D. nước ấm khoảng 500C.**

**Câu 10:** Phương pháp hợp lý nhất để tách dầu ăn ra khỏi nước là

1. chưng cất. C. chiết.
2. lọc. D. để yên cho lắng rồi gạn.

**Câu 11:** Tác dụng chủ yếu của việc đeo khẩu trang là

A. tách oxygen ra khỏi không khí hít vào.

B. tách khí carbon dioxide ra khỏi không khí hít vào.

C. tách hơi nước ra khỏi không khí hít vào.

D. tách khói bụi ra khỏi không khí hít vào.

**Câu 12:** Nước giếng khoan thường lẫn nhiều tạp chất. Để tách bỏ tạp chất, người dân cho nước giếng khoan vào bể lọc, đáy bể lót các lớp cát mịn, sỏi và than củi. Nước chảy qua các lớp này sẽ trong hơn. Nhận định sau đây là KHÔNG đúng.

A. Lớp cát mịn có tác dụng giữ các hạt đất cát lại.

B. Lớp sỏi làm cho nước có vị ngọt.

C. Lớp than củi có tác dụng hút các chất hữu cơ, vi khuẩn.

D. Sau một thời gian sử dụng, ta phải thay rửa các lớp ở đáy bể lọc.

**Câu 13:** Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt nhóm Động vật có xương sống với nhóm Động vật không xương sống là

A. hình thái đa dạng. B. có xương sống.

C. kích thước cơ thể lớn. D. sống lâu.

**Câu 14:** Cơ thể ngành Ruột khoang có đặc điểm là

A. đối xứng hai bên. B. đối xứng lưng – bụng.

C. đối xứng tỏa tròn. D. đối xứng trước – sau.

**Câu 15:** ………… thuộc Lớp Bò sát.

A. Cá chép. B. Cá ngựa. C. Cá sấu. D. Cá heo.

**Câu 16:** Loài chim hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội là

A. chim bồ câu. B. chim cánh cụt. C. gà. D. vịt.

**Câu 17.** Nhóm các động vật thuộc lớp thú là:

A. lợn, bò , gà B. trâu, lợn, bò.

C. rắn, sư tử, hổ D. Chó, mèo, chim sâu.

**Câu 18.** Cho các phát biểu sau

(1) Động vật chỉ có thể sống ở môi trường cạn, trong đất.

(2) Tất cả động vật đều có lợi cho con người.

(3) Lớp Chim có đặc điểm là cơ thể có lông vũ bao phủ, chi trước biến đổi thành cánh.

(4) Lưỡng cư có đời sống vừa ở nước, vừa ở cạn.

Các phát biểu đúng là

A. 3,4. B.2,4. C.1,4. D. 1,3.

**Câu 19.** Con người sẽ dễ bị nhiễm các bệnh về giun sán nếu

A. Ăn chín, uống sôi. B. Tẩy giun định kì 6 tháng một lần.

C. Rửa sạch tay trước khi ăn. D. Ăn gỏi cá, tiết canh, nem chua.

Câu 20. Cá heo là động vật thuộc Lớp Động vật có vú (Lớp Thú) vì

A. sống dưới nước, hô hấp bằng mang, đẻ trứng.

B. có da khô, vảy sừng khô, hô hấp bằng phổi, đẻ trứng.

C. có lông vũ bao phủ, đẻ trứng.

D. có lông mao bao phủ khắp cơ thể, đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ.

**Câu 21:** Tập hợp các loài nào sau đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

A. Tôm, muỗi, lợn, cừu                      B. Bò, châu chấu, sư tử, voi

C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ                  D. Gấu, mèo, dê, cá heo

**Câu 22:** Nhóm động vật nào sau đây có số lượng loài lớn nhất?

A. Nhóm cá                    B. Nhóm chân khớp

C. Nhóm giun                 D. Nhóm ruột khoang

**Câu 23:** Cá heo là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?

A. Cá                    B. Thú                  C. Lưỡng cư                   D. Bò sát

**Câu 24:** Cá cóc trong hình bên là đại biện của nhóm động vật nào sau đây?

A. Cá                    B. Lưỡng cư                   C. Bò sát                        D. Thú

**Câu 25:** Động vật có xương sống bao gồm:

A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú B. Cá, chân khớp, bò sát, chim, thú

C. Cá, lưỡng cư, bò sát, ruột khoang, thú D. Thân mềm, lưỡng cư, bò sát, chim, thú

**Câu 26:** Các loài nào dưới đây là vật chủ trung gian truyền bệnh?

A. Ruồi, chim bồ câu, ếch                   B. Rắn, cá heo, hổ

C. Ruồi, muỗi, chuột                           D. Hươu cao cổ, đà điểu, dơi

**Câu 27:** Nhóm các loài chim có ích là?

A. Chim sâu, chim cú, chim ruồi                  B. Chim sẻ, chim nhạn, chim vàng anh

C. Chim bồ câu, chim gõ kiến, chim yểng D. Chim cắt, chim vành khuyên, chim công.

**Câu 28:** Loại nhiên liệu nào sau đây có năng suất tỏa nhiệt cao, dễ cháy hoàn toàn?(H18)

A. Nhiên liệu khí. B. Nhiên liệu lỏng.

C. Nhiên liệu rắn. D. Nhiên liệu hóa thạch.

**Câu 29:** Đâu là nguồn năng lượng không thể tái tạo được?(H18)

A. Thủy điện.                    B. Năng lượng mặt trời.

C. Năng lượng gió           D. Than đá

**Câu 30:**Để sử dụng nhiên liệu có hiệu quả cần phải cung cấp không khí hoặc oxi(H19)

A. Vừa đủ. B. Thiếu. C. Dư. D. Cả B và C đều đúng.

**Câu 31:** Hãy giải thích tại sao các chất khí dễ cháy hoàn toàn hơn các chất rắn và chất lỏng?(H19)

A. Vì chất khí nhẹ hơn chất rắn và chất lỏng.

B. Vì chất khí có nhiệt độ sôi thấp hơn chất rắn và chất lỏng.

C. Vì diện tích tiếp xúc của chất khí với không khí lớn hơn.

D. Vì chất khí có khối lượng riêng lớn hơn chất rắn và lỏng.

**Câu 32:** Vitamin tốt cho mắt là

A.Vitamin A. B. Vitamin D C. Vitamin K. D. Vitamin B

**Câu 33:** Những biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm gồm:

A. Rau, quả, thịt, cá.. phải mua tươi hoặc ướp lạnh.

B. Thực phẩm đóng hộp phải chú ý hạn sử dụng.

C. Tránh để lẫn lôn thực phẩm sống với thực phẩm cần nấu chín.

D. Tất cả các câu trên đều đúng.

**Câu 34:**Nếu không may làm đổ dầu ăn vào nước, ta dùng phương pháp nào để tách riêng dầu ăn ra khỏi nước?

A. Dùng máy li tâm.                               B. Cô cạn.

C. Chiết.                                                        D. Lọc.

**Câu 35**: Việc làm nào sau đây là quá trình tách chất dựa theo sự khác nhau về kích thước hạt?

A. Giặt giẻ lau bảng bằng nước từ vòi nước.

B. Ngâm quả dâu với đường để lấy nước dâu.

C. Lọc nước bị vẩn đục bằng giấy lọc.

D. Dùng nam châm hút bột sắt từ hỗn hợp bột sắt và lưu huỳnh.

**TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** Thế nào là chất tan, dung môi, dung dịch, huyền phù, nhũ tương? Cho ví dụ?

**Câu 2:** Các phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp? Đề xuất phương pháp tách muối ăn ra khỏi nước biển, tách cát ra khỏi nước muối cát, tách dầu ăn ra khỏi hỗn hợp dầu ăn và nước.

**Câu 3:** Kể tên một số lương thực, thực phẩm có nguồn gốc từ động vật, thực vật? Nêu cách bảo quản lúa, gạo, thịt lơn…Vai trò của lương thực, thực phẩm?

**Câu 4:** Phân biệt ĐVCXS với ĐVKCXS? Mỗi lớp, ngành kể 2 đại diện, môi trường sống, hình thức di chuyển của các đại diện?

**Câu 5**: Động vật có vai trò như thế nào trong tự nhiên và đời sống? Cho ví dụ?

**Câu 6**: Giải thích tại sao:

1. Êch thường sống ở nơi ẩm ướt gần bờ nước?
2. Cá voi xanh, cá heo lại xếp vào lớp Thú mà không xếp vào lớp cá?
3. Các động vật lớp chim. Thú là bạn của nhà nông? Cho ví dụ?